**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH BẮC KẠN**Số: 01/CT-UBND | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúcBắc Kạn, ngày 20 tháng 02 năm 2024 |

**CHỈ THỊ**

**Về tăng cường công tác thu và chống thất thu ngân sách nhà nước**

**trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Năm 2024 là năm bản lề có ý nghĩa rất quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng và an ninh 05 năm 2021 - 2025. Đồng thời, để triển khai thực hiện Quyết định số 508/QĐ-TTg ngày 23/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản của Bộ Tài chính về Chiến lược cải cách hệ thống thuế đến năm 2030; Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Quyết định số 1602/QĐ-TTg ngày 10/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chi tiết dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Nghị quyết số 82/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng và an ninh năm 2024; Quyết định số 2338/QĐ-UBND ngày 10/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2024; Quyết định số 2418/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; Quyết định số 2482/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Chương trình hành động nâng cao hiệu quả quản lý tài chính - ngân sách trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2024.

Để thực hiện tốt nhiệm vụ thu, chống thất thu ngân sách nhà nước, đảm bảo hoàn thành đạt và vượt dự toán thu ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2024 được Chính phủ và Hội đồng nhân dân tỉnh giao, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao, triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau:

**I. NHIỆM VỤ CHUNG**

1. Khắc phục triệt để các tồn tại, hạn chế trong công tác thu NSNN năm 2023, triển khai tích cực, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp trong công tác thu và chống thất thu theo phương châm “thu đúng, thu đủ, thu kịp thời, nuôi dưỡng, phát triển nguồn thu, mở rộng cơ sở thuế”, đảm bảo công tác thu và chống thất thu NSNN được thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, Luật Quản lý thuế năm 2019 và các quy định của pháp luật về thuế, phí, lệ phí, thu khác ngân sách và các văn bản hướng dẫn thi hành. Đồng thời, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Quyết định số 508/QĐ-TTg ngày 23/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản của Bộ Tài chính về Chiến lược cải cách hệ thống thuế đến năm 2030; Quyết định số 1602/QĐ-TTg ngày 10/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chi tiết dự toán NSNN năm 2024; Nghị quyết số 82/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng và an ninh năm 2024, trong đó phải hoàn thành đạt và vượt dự toán thu NSNN được Hội đồng nhân dân tỉnh giao là **1.010 tỷ đồng**, tất cả các nguồn thu, khoản thu, địa bàn đều hoàn thành đạt và vượt dự toán.

2. Các ngành, đơn vị, địa phương cần nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động, tích cực triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, biện pháp, giải pháp công tác thu và chống thất thu NSNN, đảm bảo hoàn thành tốt các nhiệm vụ mà ngành, đơn vị, địa phương mình được giao. Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ phân công, quy định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị đối với từng nguồn thu cụ thể; trách nhiệm của cơ quan, đơn vị trước Ủy ban nhân dân tỉnh nếu nguồn thu do đơn vị mình được giao nhiệm vụ chủ trì thực hiện không hoàn thành dự toán được giao.

 3. Tăng cường công tác phối hợp, trao đổi, chia sẻ thông tin, tài liệu đáp ứng yêu cầu quản lý thuế, chống thất thu ngân sách, phối hợp nghiệp vụ giữa các ngành, đơn vị, địa phương với cơ quan thuế, để đôn đốc thu hồi nợ thuế, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật thuế, dây dưa, chây ì nợ đọng tiền thuế theo Quy chế phối hợp công tác quản lý thu, chống thất thu NSNN giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Quyết định số 228/QĐ-UBND ngày 15/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các đề án quản lý thuế, các quy chế phối hợp quản lý theo nguồn thu của tỉnh đã ban hành.

4. Chủ động, tích cực đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án có sử dụng đất theo hình thức giao đất hoặc đấu giá quyền sử dụng đất ngay từ đầu năm để khai thác các nguồn thu về đất nhằm bảo đảm hoàn thành dự toán tiền sử dụng đất được giao. Chủ động tham mưu cơ chế chính sách thu hút đầu tư, các chính sách hỗ trợ để nhà đầu tư thực hiện dự án.

5. Chủ động, tích cực, tập trung tháo gỡ khó khăn, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công và tiến độ triển khai các dự án đầu tư ngoài ngân sách để hỗ trợ, thúc đẩy tăng trưởng và tạo nguồn thu bền vững cho ngân sách.

6. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư và kinh doanh; điện tử hóa tất cả các khâu trong quản lý thuế, giảm thiểu số giờ kê khai, nộp thuế, tạo thuận lợi cho người nộp thuế khi thực hiện nghĩa vụ thuế; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý tài chính, hoạt động thu - chi ngân sách.

7. Thực hiện hiệu quả Chương trình hành động nâng cao hiệu quả quản lý tài chính - ngân sách trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2024 theo Quyết định số 2482/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

8. Các ngành, các đơn vị, địa phương có thành viên trong Ban Chỉ đạo đôn đốc thu và chống thất thu NSNN (Quyết định số 393/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh) theo chức năng nhiệm vụ cần khẩn trương nghiêm túc đánh giá lại kết quả thực hiện đối với những nhiệm vụ liên quan đến công tác thu, chống thất thu, công tác phối hợp thu ngân sách được Ủy ban nhân dân tỉnh giao trong năm 2023, trong đó nêu rõ tình hình tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ tại đơn vị mình, những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân chủ quan, khách quan tác động đến kết quả thực hiện nhiệm vụ thu NSNN năm 2023; đề ra phương hướng, nhiệm vụ, biện pháp, giải pháp để khắc phục triệt để các tồn tại, hạn chế và triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ được giao trong năm 2024. Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Cục Thuế tỉnh) chậm nhất **trước ngày 28/02/2024.**

**II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

**1. Cục Thuế tỉnh**

- Chủ trì phối hợp với các ngành, đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu xây dựng kế hoạch thu và giải pháp chống thất thu NSNN năm 2024 trên địa bàn tỉnh, trong đó chú trọng một số nhiệm vụ trọng tâm như:

+ Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp, biện pháp để chỉ đạo, điều hành thu, thời gian và tiến độ thực hiện đảm bảo hoàn thành đạt và vượt dự toán được Hội đồng nhân dân tỉnh giao.

+ Chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị có liên quan, các địa phương trong công tác phối hợp thu và chống thất thu ngân sách, tham mưu công tác chỉ đạo điều hành thu của tỉnh.

- Chủ trì tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, biện pháp chỉ đạo, điều hành thu đạt hiệu quả trên địa bàn toàn tỉnh. Trực tiếp chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện dự toán đối với các nguồn thu, sắc thuế trực tiếp do Ngành Thuế quản lý như: Thuế, phí thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước, khu vực ngoài quốc doanh, thuế thu nhập cá nhân, lệ phí trước bạ,… Chủ động thực hiện tốt công tác đánh giá, dự báo các tác động tăng, giảm, các yếu tố ảnh hưởng đến kết quả và tiến độ thực hiện dự toán, để tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh có biện pháp, giải pháp chỉ đạo kịp thời. Chủ trì triển khai thực hiện, theo dõi, đôn đốc, đánh giá kết quả triển khai thực hiện các đề án quản lý thuế của tỉnh như: Đề án quản lý thuế đối với hoạt động khoáng sản, chế biến gỗ, thương mại điện tử (TMĐT), các quy chế phối hợp công tác thu,…

- Chủ trì theo dõi, giám sát, đôn đốc, đánh giá kết quả triển khai thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành thu, chống thất thu và công tác phối hợp thu ngân sách của các ngành, đơn vị, địa phương, tổng hợp báo cáo và tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh có biện pháp chỉ đạo kịp thời đối với những tồn tại, hạn chế, vướng mắc của các đơn vị trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Phối hợp với Sở Nội vụ xem xét, trình Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng kịp thời đối với những tổ chức, đơn vị có thành tích trong công tác thu đạt và vượt dự toán được giao; khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích nộp thuế lớn cho ngân sách, khen thưởng các tổ chức, cá nhân chấp hành tốt pháp luật thuế của nhà nước; các tổ chức, cá nhân có thành tích nổi bật trong công tác phối hợp chỉ đạo, điều hành, công tác tham mưu về thu và chống thất thu ngân sách. Đồng thời, báo cáo, kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, xử lý trách nhiệm đối với những đơn vị, cá nhân không thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, dẫn đến để mất nguồn thu của tỉnh, gây thất thu NSNN, làm ảnh hưởng đến kết quả, tiến độ thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách của tỉnh.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời chủ động, tích cực triển khai thực hiện Chiến lược cải cách hệ thống thuế đến năm 2030, trọng tâm công tác quản lý thuế là dựa trên nền tảng thuế điện tử với 13 đề án thành phần theo các lĩnh vực quản lý thuế; tiếp tục rà soát, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính thuế, hiện đại hóa hệ thống thuế theo yêu cầu tại các Nghị quyết của Chính phủ, trong đó tập trung vào cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, công khai các thủ tục hành chính, quy trình nghiệp vụ quản lý của cơ quan thuế; hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả và đảm bảo mục tiêu quản lý nhà nước, góp phần thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo điều hành, tổ chức triển khai thực hiện công tác thu NSNN, kiểm soát tốt việc kê khai thuế, quyết toán thuế, thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật các hành vi vi phạm pháp luật về thuế, chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ gây thất thu NSNN. Thực hiện quyết liệt, có hiệu quả các giải pháp quản lý, xử lý thu hồi nợ thuế, chống thất thu ngân sách, nhất là các khoản thu liên quan đến hoạt động TMĐT, kinh doanh trên nền tảng số, hoạt động chuyển nhượng bất động sản, kinh doanh vận tải, mua bán nông sản,…

**2. Sở Tài chính**

- Chủ trì theo dõi, tổng hợp báo cáo tiến độ thực hiện dự toán năm 2024; tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý, điều hành và thực hiện nhiệm vụ chi NSNN phù hợp với tiến độ thu NSNN đảm bảo khả năng cân đối ngân sách.

- Có kế hoạch phối hợp chặt chẽ với Cục Thuế tỉnh để góp phần thực hiện tốt Chiến lược cải cách hệ thống thuế đến 2030, tham mưu ban hành kịp thời các quy định về mức thu đối với các khoản phí, lệ phí, xây dựng hệ số điều chỉnh giá đất… thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh khi có sự thay đổi về chính sách, mức thu, bảo đảm đúng quy định, phù hợp với thực tế, tránh thất thu về giá.

- Trên cơ sở đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường, chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh đẩy nhanh tiến độ thẩm định, xác định giá đất cụ thể để thu tiền sử dụng đất đối với những khu đất, dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt giá đất của Ủy ban nhân dân tỉnh; phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ đấu giá, thu tiền sử dụng đất đối với các khu đất, dự án thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Chủ trì, phối hợp với Kho bạc Nhà nước Bắc Kạn và các ngành, đơn vị liên quan kịp thời xử lý các khoản phí, lệ phí, các khoản tiền phạt, tiền bán hàng tịch thu, thanh lý tài sản, thu tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa khi chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đặc biệt là các dự án đầu tư có thu hồi đất lúa, các khoản thu khác nộp NSNN theo quy định.

- Phối hợp với Cục Thuế tỉnh trong việc kiểm tra việc chấp hành pháp luật của người nộp thuế, xây dựng phương án, giải pháp thu ngân sách đối với một số lĩnh vực có rủi ro, nguy cơ thất thu về thuế hoặc ấn định thuế đối với một số lĩnh vực khó kiểm soát doanh thu như kinh doanh vàng bạc, TMĐT, vận tải, xây dựng cơ bản (XDCB) tư nhân, khai thác, chế biến khoáng sản, gỗ,...

- Khi thực hiện thẩm tra quyết toán các dự án đầu tư hoàn thành mà trong quyết toán A-B có sử dụng đất, đá, cát, sỏi... để đắp nền móng công trình thì phối hợp cung cấp thông tin về dự án cho Cục Thuế tỉnh quản lý, thu thuế, phí bảo vệ môi trường (BVMT) theo đúng quy định.

- Xác định số tiền phải nộp theo quy định đối với diện tích đất chuyên trồng lúa nước phải nộp được Sở Tài nguyên và Môi trường xác nhận và thông báo cho người được Nhà nước giao đất, cho thuê đất theo quy định.

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm Luật NSNN năm 2015, gắn chặt kết quả thực hiện dự toán thu trong năm với việc giao dự toán chi cho các đơn vị (cương quyết cắt giảm các khoản chi cân đối từ các khoản thu không hoàn thành dự toán).

- Hướng dẫn các đơn vị có liên quan hạch toán ghi thu vào NSNN các khoản thu phải hạch toán qua NSNN theo đúng quy định, tuyệt đối không để xảy ra trường hợp vi phạm Luật NSNN, cũng như ảnh hưởng đến kết quả và tiến độ thực hiện dự toán thu của tỉnh.

**3. Sở Tài nguyên và Môi trường**

- Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; rà soát, điều chỉnh giá đất phù hợp với thực tế, theo dõi sự biến động của giá đất trên thị trường, tham mưu đề xuất sửa đổi, bổ sung kịp thời bảng giá đất cho phù hợp với thị trường theo quy định của pháp luật; tập trung giải quyết nhanh nhất các thủ tục về đất đai, xử lý các vướng mắc nhằm nâng cao chất lượng phục vụ giải quyết thủ tục hành chính về đất đai cho người dân, doanh nghiệp.

- Chủ trì xác định sản lượng khoáng sản khai thác, khối lượng đất đá bóc, đất đá thải theo từng mỏ theo đúng quy định tại Thông tư số 17/2020/TT-BTNMT ngày 24/12/2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về lập bản đồ, bản vẽ mặt cắt hiện trạng khu vực được phép khai thác, thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản đã khai thác và quy trình, phương pháp, biểu mẫu để xác định sản lượng khoáng sản khai thác thực tế. Tổng hợp kết quả khai thác khoáng sản báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản, đồng thời gửi bản sao báo cáo cho Sở Công Thương, Sở Xây dựng và Cục Thuế tỉnh để phối hợp quản lý.

- Phối hợp với Cục Thuế tỉnh, các ngành, đơn vị, địa phương có liên quan đôn đốc các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân được cấp phép khai thác khoáng sản, cho thuê đất chấp hành nghiêm nghĩa vụ kê khai, nộp thuế, phí, tiền thuê đất, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, kịp thời, đầy đủ vào ngân sách theo đúng quy định của pháp luật. Trường hợp đơn vị nào không thực hiện thì kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét xử lý theo quy định.

- Phối hợp với Cục Thuế tỉnh, các ngành, địa phương tổ chức triển khai thực hiện tốt Đề án quản lý thuế đối với hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Quyết định số 1006/QĐ-UBND ngày 29/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; triển khai thực hiện nghiêm cơ chế phối hợp giữa cơ quan thuế, cơ quan tài nguyên và môi trường để quản lý hoạt động khai thác tài nguyên theo quy định tại khoản 6 Điều 5 Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế tài nguyên và các văn bản chỉ đạo có liên quan của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị, địa phương có liên quan đẩy nhanh tiến độ giải quyết các hồ sơ, thủ tục hành chính có liên quan đến các khoản thu từ đất theo đúng quy định của pháp luật như: Đấu giá thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất, chuyển quyền, chuyển mục đích sử dụng đất, thu tiền bảo vệ đất trồng lúa,… Đảm bảo hoàn thành dự toán thu tiền sử dụng đất; tuyệt đối không để thất thu các khoản thu từ đất như chuyển quyển, chuyển mục đích sử dụng đất, thuê đất, tiền bảo vệ đất trồng lúa,…

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, các đơn vị có liên quan, Ngành Thuế thực hiện chuyển thông tin nghĩa vụ tài chính về đất đai bằng hình thức điện tử trực tiếp từ cơ quan tài nguyên vào ứng dụng trước bạ, nhà đất của cơ quan thuế theo Quy chế phối hợp và các văn bản chỉ đạo có liên quan của Ủy ban nhân dân tỉnh, xong chậm nhất trong quý I/2024, đồng thời phối hợp thực hiện việc trả kết quả hồ sơ về đất đai cho người dân trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của tỉnh, cũng như cải cách thủ tục hành chính, giảm phiền hà cho người dân khi thực hiện nghĩa vụ tài chính và thủ tục hành chính về đất đai. Chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai các huyện, thành phố thực hiện nghiêm việc trao đổi thông tin xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai theo đúng quy định tại Thông tư liên tịch số 88/2016/TTLT-BTC-BTNMT ngày 22/6/2016 của Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Chỉ đạo các đơn vị trong ngành như: Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp chặt chẽ với các tổ chức hành nghề công chứng (Phòng Công chứng và Văn phòng Công chứng) và cơ quan thuế trong việc quản lý chống thất thu thuế đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản theo chỉ đạo của Bộ Tài chính tại Văn bản số 14257/BTC-VP ngày 15/12/2021 và Công văn số 8628/UBND-TH ngày 17/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh, tăng cường các biện pháp chống thất thu đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản, yêu cầu các trường hợp khi có hợp đồng chuyển nhượng bất động sản phải kê khai trung thực, chính xác giá trị chuyển nhượng làm căn cứ tính và xác định nghĩa vụ tài chính phải nộp NSNN theo đúng quy định.

 **4. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Đề xuất các giải pháp hiệu quả để cải thiện mạnh mẽ môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; theo dõi tiến độ thực hiện, kịp thời đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc các dự án đầu tư trọng điểm; tăng cường công tác xúc tiến và hỗ trợ đầu tư.

- Chủ trì rà soát, tổng hợp các dự án đầu tư nói chung, đặc biệt là các dự án đầu tư bao gồm cả sản xuất và chế biến trên địa bàn toàn tỉnh. Phối hợp với các ngành chức năng kiểm tra doanh nghiệp, tổ chức kinh doanh triển khai đúng chủ trương đầu tư hay không. Trường hợp phát hiện các doanh nghiệp, tổ chức kinh doanh triển khai không đúng chủ trương đầu tư đã được cấp như đơn vị chỉ sản xuất - chế biến chuyển đơn vị khác thì tham mưu, đề xuất các giải pháp theo đúng quy định của pháp luật trình Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết nhằm chống thất thu NSNN.

- Thường xuyên cung cấp, trao đổi thông tin cho Cục Thuế tỉnh để phục vụ yêu cầu quản lý thuế, chống thất thu thuế về nguồn vốn đầu tư, danh mục công trình, dự án đầu tư nguồn vốn NSNN; thông tin về các dự án đầu tư ngoài ngân sách (tên dự án, địa điểm triển khai, tiến độ, dự kiến về doanh thu, sản lượng, kế hoạch sử dụng đất của dự án,…; kết quả, hiệu quả đầu tư của dự án,…).

**5. Sở Công Thương**

- Chủ trì phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo dõi, giám sát hoạt động khai thác khoáng sản và tình hình chế biến, vận chuyển, tiêu thụ khoáng sản của doanh nghiệp; tổ chức kiểm tra việc sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, nguyên, nhiên vật liệu, điện năng tiêu thụ để đánh giá sản lượng khai thác. Định kỳ 06 tháng báo cáo về tình hình hoạt động công nghiệp khai khoáng gửi Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Cục Thuế tỉnh) để phục vụ công tác đối chiếu kê khai của doanh nghiệp.

- Phối hợp trao đổi, cung cấp thông tin với Cục Thuế tỉnh đối với những vấn đề liên quan đến định mức kinh tế - kỹ thuật, công nghệ và thông tin báo cáo của doanh nghiệp về Sở Công Thương để phục vụ công tác quyết toán thuế kế hoạch năm 2023 và xem xét phương án, sản lượng khai thác năm 2024. Cung cấp trao đổi thông tin phục vụ quản lý thuế đối với lĩnh vực TMĐT, hoạt động của nhà máy thủy điện,…

- Phối hợp với Cục Thuế tỉnh trong quản lý thuế, chống thất thu ngân sách đối với lĩnh vực công nghiệp, thương mại, dịch vụ trên địa bàn; phối hợp với Cục Thuế tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức triển khai thực hiện tốt các đề án của tỉnh về quản lý, chống thất thu thuế như: Đề án số 1006/QĐ-UBND ngày 29/6/2021 (về khoáng sản), Đề án số 2249/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 (về TMĐT), Đề án số 2289/QĐ-UBND ngày 29/11/2022 (về chế biến gỗ); phối hợp với Cục Thuế tỉnh đôn đốc các cơ sở sản xuất công nghiệp, thương mại, dịch vụ, khai thác và chế biến khoáng sản trên địa bàn tỉnh thực hiện tốt nghĩa vụ thuế với NSNN.

- Phối hợp và cung cấp cho cơ quan thuế thông tin dữ liệu các tổ chức, cá nhân đăng ký hoạt động kinh doanh TMĐT và cung cấp thông tin khác theo quy định tại Luật Quản lý thuế và pháp luật có liên quan như: Cung cấp thông tin danh sách về các tổ chức, cá nhân đăng ký hoạt động/thông báo Website TMĐT trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với cơ quan thuế, các ngành liên quan và chính quyền địa phương để thực hiện thanh tra, kiểm tra hoạt động kinh doanh TMĐT trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương xây dựng, triển khai các nhiệm vụ và giải pháp thu hút đầu tư thuộc lĩnh vực công nghiệp chế biến, công nghiệp năng lượng tái tạo; cung cấp kịp thời cho cơ quan thuế thông tin các dự án đang triển khai hoặc đã hoàn thành; thông tin hoạt động kinh doanh bằng hình thức TMĐT để cơ quan thuế làm cơ sở quản lý thu.

- Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu trên địa bàn; phối hợp với cơ quan thuế và các cơ quan liên quan để kiểm soát chặt chẽ về giá cả hàng hóa, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng.

**6. Sở Giao thông vận tải**

- Cung cấp kịp thời cho cơ quan thuế thông tin liên quan đến việc cấp giấy phép, phù hiệu hoạt động kinh doanh vận tải, thông tin đăng kiểm của phương tiện kinh doanh vận tải để công tác quản lý thuế đảm bảo được chặt chẽ, hiệu quả, chống thất thu trong kinh doanh vận tải.

- Thực hiện thu hồi giấy phép kinh doanh vận tải và phù hiệu theo đề nghị của cơ quan thuế đối với các phương tiện vận tải không thực hiện kê khai đăng ký thuế hoặc kê khai không phát sinh doanh thu trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày được cấp giấy phép kinh doanh; công khai các phương tiện vận tải bị thu hồi giấy phép kinh doanh, phù hiệu trên Cổng Thông tin điện tử của ngành và trên phương tiện thông tin đại chúng.

- Chỉ đạo các đơn vị chức năng trực thuộc, phối hợp với cơ quan thuế, Công an, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp được cấp phép, cấp phù hiệu kinh doanh vận tải nhưng không chấp hành thực hiện nghĩa vụ kê khai, nộp thuế với NSNN.

**7. Sở Tư pháp**

Phối hợp với Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan yêu cầu các tổ chức hành nghề công chứng, Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan nhà nước liên quan hướng dẫn người dân, chủ đầu tư dự án bất động sản, doanh nghiệp kinh doanh, chuyển nhượng bất động sản kê khai trên hợp đồng chuyển nhượng theo giá thực tế mua bán, để làm căn cứ tính thuế theo quy định pháp luật.

**8. Công an tỉnh**

- Trao đổi thông tin, điều tra xác minh làm rõ các trường hợp có dấu hiệu vi phạm pháp luật về thuế, hóa đơn, chứng từ, gian lận thuế, trốn thuế theo đề nghị của cơ quan thuế.

- Chỉ đạo các phòng chức năng phối hợp chặt chẽ, kịp thời với các ngành: Thuế, Công Thương, Quản lý thị trường,… để phát hiện, xử lý, chống thất thu thuế đối với hoạt động TMĐT, các nguồn thu nhập thuộc trường hợp phải kê khai nộp thuế trên địa bàn phát sinh từ các hoạt động diễn ra trên các nền tảng công nghệ số (nếu có).

- Chỉ đạo Phòng Cảnh sát giao thông tỉnh phối hợp, cung cấp thông tin các đơn vị, tổ chức, cá nhân được cấp biển số kinh doanh vận tải (biển số vàng) để cơ quan thuế quản lý thu thuế; tăng cường kiểm tra các phương tiện vận tải tham gia giao thông nhưng không đăng ký, nộp thuế theo danh sách Chi cục Thuế các huyện, khu vực cung cấp.

**9. Sở Khoa học và Công nghệ**

Phối hợp với Cục Thuế tỉnh, Sở Công Thương, Cục Quản lý thị trường, Công an tỉnh, các ngành chức năng có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện nghiêm Công điện của Thủ tướng Chính phủ, Văn bản số 9891/VPCP-KTTH ngày 19/12/2023 về việc tăng cường thực hiện quy định về hóa đơn điện tử từng lần đối với hoạt động bán lẻ xăng dầu; Công văn số 8539/UBND-TH ngày 16/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Công văn số 13348/BTC-TCT ngày 04/12/2023 của Bộ Tài chính về công tác quản lý, sử dụng hóa đơn điện tử đối với hoạt động kinh doanh, bán lẻ xăng dầu.

**10. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh, Cục Thuế tỉnh xây dựng các chương trình, nội dung cụ thể để tuyên truyền về Chiến lược cải cách hệ thống thuế đến năm 2030; tuyên truyền chính sách thuế để cho mọi tổ chức, cá nhân hiểu rõ và tự giác chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật thuế; tuyên truyền cho người dân và công chức, viên chức, người lao động trên toàn tỉnh cài đặt ứng dụng Etax Mobile để thuận tiện trong việc nộp thuế điện tử.

- Phối hợp với Sở Công Thương, Cục Quản lý thị trường, Công an tỉnh, Cục Thuế tỉnh, các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về kinh doanh TMĐT thông qua các hình thức kinh doanh online trên mạng trực tuyến tại các trang mạng xã hội như Facebook, Zalo, Twitter... theo quy định hiện hành, không để thất thu NSNN.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế tỉnh, VNPT Bắc Kạn hoàn thành giải pháp ứng dụng để thực hiện chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai giữa cơ quan tài nguyên và môi trường với cơ quan thuế bằng phương thức điện tử, xong trong quý I/2024.

**11. Kho bạc Nhà nước Bắc Kạn**

Phối hợp chặt chẽ với cơ quan thuế, tài chính các cấp trong công tác thu NSNN; giải ngân vốn XDCB, nguồn vốn sự nghiệp theo kế hoạch năm 2024 kịp thời, đúng quy định; cung cấp, trao đổi thông tin phục vụ quản lý thuế XDCB nguồn vốn NSNN kịp thời, đầy đủ theo yêu cầu của cơ quan thuế; thực hiện khấu trừ tiền thuế, trích nộp thuế đầy đủ tiền thuế theo đúng quy định và khi có yêu cầu của cơ quan thuế (đối với khấu trừ tiền thuế nợ) trước khi thanh toán vốn cho các nhà thầu, tuyệt đối không để mất nguồn thu của tỉnh, thất thu NSNN.

**12. Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Bắc Kạn**

- Phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, có hiệu quả với Cục Thuế tỉnh, các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong việc quản lý, chống thất thu thuế đối với hoạt động TMĐT, kinh doanh trên nền tảng số phát sinh trên địa bàn.

- Chỉ đạo các chi nhánh ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh phối hợp với Cục Thuế tỉnh thu nộp thuế điện tử, thực hiện cưỡng chế thu nợ thuế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản tiền gửi của doanh nghiệp nợ thuế, cung cấp thông tin tài khoản của doanh nghiệp nợ thuế theo đề nghị của cơ quan thuế theo quy định của Luật Quản lý thuế năm 2019; phối hợp với Cục Thuế tỉnh, các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện tốt Đề án quản lý thuế đối với hoạt động TMĐT và kinh doanh trên nền tảng số đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; chỉ đạo các chi nhánh ngân hàng thương mại phối hợp với cơ quan thuế trong trao đổi thông tin liên quan phục vụ quản lý thu thuế đối với hoạt động TMĐT, bán hàng online khi cơ quan thuế yêu cầu.

**13. Cục Quản lý thị trường tỉnh Bắc Kạn**

- Thực hiện tốt nhiệm vụ cơ quan thường trực đoàn kiểm tra liên ngành, kiểm tra, kiểm soát hoạt động mua, bán, tiêu thụ, vận chuyển, tàng trữ khoáng sản, cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo 389 của tỉnh; phối hợp chẽ với Sở Công Thương, Cục Thuế tỉnh, Công an tỉnh, các ngành chức năng có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tăng cường kiểm tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các trường hợp kinh doanh trái phép, bán hàng trên môi trường mạng, hoạt động TMĐT trên địa bàn không thực hiện kê khai, nộp thuế.

- Phối hợp với Cục Thuế tỉnh xây dựng và triển khai có hiệu quả Đề án Quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh TMĐT trên địa bàn tỉnh; phối hợp, cung cấp trao đổi các thông tin liên quan đến các tổ chức, cá nhân có hoạt động bán hàng trên môi trường mạng để phục vụ công tác quản lý thuế.

 - Theo chức năng, nhiệm vụ tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát về hóa đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ của hàng hóa lưu thông trên địa bàn tỉnh; xử lý nghiêm các trường hợp kinh doanh, vận chuyển hàng hóa không có hóa đơn chứng từ theo quy định của pháp luật. Đẩy mạnh công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và các hành vi vi phạm khác gây ảnh hưởng đến tình hình thu NSNN trên địa bàn tỉnh*.*

**14. Chi cục Kiểm lâm Bắc Kạn**

- Tiếp tục tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì tổ chức triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 05/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường quản lý hoạt động của các cơ sở chế biến gỗ trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với chặt chẽ, thường xuyên với cơ quan Thuế, các cơ quan chức năng có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện tốt, phát huy tối đa hiệu quả Đề án nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước gắn với quản lý thuế đối với hoạt động chế biến gỗ trên địa bàn tỉnh được ban hành kèm theo Quyết định số 2289/QĐ-UBND ngày 29/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh; trao đổi, cung cấp thông tin cho cơ quan thuế để phục vụ công tác quản lý thuế đối với các cơ sở chế biến gỗ như: Sản lượng khai thác, sản lượng thu mua, sản xuất, tiêu thụ của từng cơ sở.

- Phối hợp xác minh, cung cấp thông tin về nguồn gốc lâm sản hợp pháp theo quy định của pháp luật đối với các trường hợp không chấp hành nghĩa vụ kê khai, nộp thuế, không thực hiện đúng chế độ kế toán, hóa đơn chứng từ khi xuất bán hàng hóa mà có nội dung liên quan đến nguồn gốc lâm sản hợp pháp cần xác minh, cung cấp thông tin.

**15. Chi cục Hải quan Bắc Kạn**

- Tăng cường công tác kiểm tra hàng hóa xuất nhập khẩu đối với các doanh nghiệp có rủi ro cao về thuế theo đề nghị của cơ quan thuế; tăng cường việc kiểm tra thực tế khai báo về giá, xuất xứ, mã số hàng hóa đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động sản xuất, kinh doanh xuất nhập khẩu của doanh nghiệp.

- Cung cấp, trao đổi thông tin kịp thời phục vụ yêu cầu quản lý thuế, chống thất thu NSNN khi có yêu cầu của cơ quan thuế.

- Chủ trì đề xuất các biện pháp, giải pháp để quản lý chặt chẽ nguồn thu thuế xuất, nhập khẩu trên địa bàn tỉnh, tuyệt đối không để mất nguồn thu ngân sách của tỉnh; chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương, Cục Thuế tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp có hoạt động xuất, nhập khẩu trên địa bàn tỉnh thực hiện mở tờ khai hải quan và chấp hành nộp đầy đủ nghĩa vụ thuế xuất, nhập khẩu cho ngân sách tỉnh.

**17. Các chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án**

- Thực hiện nghiêm việc kê khai, nộp thuế, phí theo quy định của pháp luật đối với trường hợp được cấp có thẩm quyền cấp quyền khai thác khoáng sản phục vụ thi công các công trình được giao làm chủ đầu tư; kê khai nộp thuế đối với các khoản thu nhập do Ban tự thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

- Thực hiện khấu trừ tiền thuế của các nhà thầu còn nợ thuế theo yêu cầu của cơ quan thuế trước khi thanh toán vốn đầu tư; trích nộp đầy đủ tiền thuế VAT theo tỷ lệ % trước khi thanh toán khối lượng cho các nhà thầu theo đúng quy định. Tuyệt đối không để mất nguồn thu của tỉnh, thất thu NSNN.

- Cung cấp hồ sơ, tài liệu, trao đổi thông tin về nguồn vốn, dự án đầu tư, hợp đồng, khối lượng thanh toán, kế hoạch và tiến độ giải ngân nguồn vốn đầu tư công được giao trong năm, phục vụ yêu cầu quản lý, chống thất thu NSNN đối với lĩnh vực XDCB theo yêu cầu của cơ quan thuế.

**18. Các cơ quan, ban, ngành tỉnh**

Có trách nhiệm phối hợp với cơ quan thuế các cấp trong việc cung cấp, trao đổi thông tin phục vụ quản lý thuế khi có yêu cầu của cơ quan thuế; phối hợp quản lý thu và chống thất thu NSNN theo quy định của Luật Quản lý thuế năm 2019 và nội dung chỉ đạo tại Chỉ thị này.

**19. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước Ủy ban nhân dân tỉnh đối với công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thu NSNN trên địa bàn, theo nguyên tắc “thu đúng, thu đủ, thu kịp thời”, quản lý chặt chẽ nguồn thu (TMĐT, XDCB tư nhân, vận tải, chế biến gỗ, thuế tài nguyên, phí BVMT, thu khác ngân sách,…), tuyệt đối không để mất nguồn thu, thất thu NSNN xảy ra trên địa bàn, đảm bảo hoàn thành đạt và vượt dự toán được giao.

- Phối hợp chặt chẽ với Cục Thuế tỉnh chỉ đạo Chi cục Thuế các huyện, khu vực thực hiện thắng lợi nhiệm vụ thu NSNN năm 2024 và Chiến lược cải cách hệ thống thuế đến năm 2030.

- Phối hợp chặt chẽ, kịp thời với các sở, ngành chức năng có liên quan, Cục Thuế tỉnh trong việc tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các biện pháp, giải pháp, chỉ đạo của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan đến công tác thu và chống thất thu NSNN, hóa đơn điện tử, các nội dung khác có liên quan trên địa bàn.

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn, Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp với Chi cục Thuế trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý thuế tại địa phương. Phối hợp với cơ quan thuế trong công tác quản lý thuế, cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan phục vụ yêu cầu quản lý, chống thất thu thuế trên địa bàn. Chỉ đạo xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật các trường hợp cố tình vi phạm pháp luật thuế, hóa đơn, chứng từ, gây thất thu NSNN; đôn đốc, xử lý, thu hồi tiền thuế nợ.

- Làm tốt công tác thi đua, khen thưởng liên quan đến lĩnh vực thu NSNN, kê khai, thực hiện nghĩa vụ thuế, pháp luật thuế, kế toán, hóa đơn, chứng từ,… trên địa bàn. Xem xét, đánh giá, kiểm điểm trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ thu NSNN, không thực hiện tốt công tác phối hợp quản lý thu NSNN, dẫn đến mất nguồn thu của địa phương, thất thu NSNN, không hoàn thành dự toán thu được giao, ảnh hưởng đến kết quả thực hiện dự toán chung của tỉnh.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và các nội dung tại Chỉ thị này khẩn trương, nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện, đồng thời có trách nhiệm phối hợp báo cáo kết quả thực hiện khi có yêu cầu của cơ quan thuế.

(có Biểu chi tiết giao nhiệm vụ thu NSNN năm 2024 kèm theo)

2. Cục Thuế tỉnh có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hệ thống thuế cho Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế, Ủy ban nhân dân tỉnh chậm nhất ngày 15 tháng 11 hằng năm; chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính theo dõi, đôn đốc, đánh giá tình hình thực hiện và tổng hợp báo cáo kết quả triển khai Chỉ thị này, báo cáo định kỳ hằng quý gửi trước ngày 10 của tháng đầu quý sau của quý báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **CHỦ TỊCH****Nguyễn Đăng Bình** |

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH BẮC KẠN** | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc |

**GIAO NHIỆM VỤ THU VÀ PHỐI HỢP THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024**

*(kèm theo Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)*

*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

| **STT** | **Nội dung công việc** | **Dự toán được giao** | **Đơn vị chủ trì** | **Thời gian** | **Đơn vị phối hợp** | **Kết quả/****Sản phẩm cuối cùng** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Bắt đầu** | **Hoàn thành** |
|  | **Tổng thu trên địa bàn tỉnh (I+II)** | **1.010.000** |  | Tháng 01 | Tháng 12 |  |  |
| **I** | **Tổng thu nội địa** | **978.000** |  |  |  |  |  |
| **1** | **Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước** | **14.000** |  |  |  |  |  |
|   | Nguồn thu tại tỉnh | 14.000 | Cục Thuế tỉnh | Tháng 01 | Tháng 12 | Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Tài chính; các đơn vị thuê đất, thuê mặt nước | Đạt và vượt dự toán |
| **2** | **Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản** | **16.000** | Cục Thuế tỉnh | Tháng 01 | Tháng 12 | Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Công Thương | Đạt và vượt dự toán |
| **3** | **Thu tiền sử dụng đất** | **333.000** | Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố | Tháng 01 | Tháng 12 | Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Tài chính; Hội đồng thẩm định giá đất; Trung tâm Đấu giá tài sản tỉnh; cơ quan thuế | Đạt và vượt dự toán |
| 3.1 | Thành phố Bắc Kạn | 235.000 |
| 3.2 | Huyện Bạch Thông | 3.000 |
| 3.3 | Huyện Chợ Mới | 20.000 |
| 3.4 | Huyện Chợ Đồn | 27.000 |
| 3.5 | Huyện Na Rì | 6.500 |
| 3.6 | Huyện Ngân Sơn | 100 |
| 3.7 | Huyện Ba Bể | 36.000 |
| 3.8 | Huyện Pác Nặm | 5.400 |
| **4** | **Thu từ hoạt động xổ số** | **20.000** |   |   |   |   |   |
|   | Nguồn thu tại tỉnh | 20.000 | Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xổ số kiến thiết tỉnh Bắc Kạn; Công ty Xổ số điện toán Việt Nam (Vietlott) | Tháng 01 | Tháng 12 | Cục Thuế tỉnh, Sở Tài chính | Đạt và vượt dự toán |
| **5** | **Thu khác ngân sách** | **70.000** |   |   |   |   |   |
| 5.1 | Nguồn thu tại các huyện, thành phố | 26.130 | Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố  | Tháng 01 | Tháng 12 | Sở Tài chính; cơ quan thuế; các đơn vị liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn | Đạt và vượt dự toán |
| 5.1.1 | Thành phố Bắc Kạn | 4.000 |
| 5.1.2 | Huyện Bạch Thông | 2.300 |
| 5.1.3 | Huyện Chợ Mới | 3.320 |
| 5.1.4 | Huyện Chợ Đồn | 4.400 |
| 5.1.5 | Huyện Na Rì | 3.500 |
| 5.1.6 | Huyện Ngân Sơn | 2.360 |
| 5.1.7 | Huyện Ba Bể | 3.800 |
| 5.1.8 | Huyện Pác Nặm | 2.450 |
| 5.2 | Nguồn thu tại tỉnh | 43.870 | Sở Tài chính | Tháng 01 | Tháng 12 | Cục Thuế tỉnh; Chi cục Thuế các huyện, khu vực; Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh; các sở, ngành (theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại các văn bản liên quan chịu trách nhiệm chủ trì theo từng nguồn thu khác ngân sách có liên quan) | Đạt và vượt dự toán |
| 5.2.1 | Thu tiền phạt | 17.000 |
|   | - Phạt trong lĩnh vực an toàn giao thông | 7.250 |
|   | - Phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế | 1.480 |
|   | - Phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực trật tự, an ninh, quốc phòng | 1.620 |
|   | - Các khoản thu phạt khác | 6.650 |
| 5.2.2 | Thu tịch thu | 1.500 |
| 5.2.3 | Thu hồi các khoản chi năm trước | 10.000 |
| 5.2.4 | Thu tiền cho thuê, bán tài sản khác | 3.000 | Sở Tài chính | Tháng 01 | Tháng 12 | Cục Thuế tỉnh; Chi cục Thuế các huyện, khu vực; Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh; các sở, ngành (theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại các Văn bản liên quan chịu trách nhiệm chủ trì theo từng nguồn thu khác ngân sách có liên quan) | Đạt và vượt dự toán |
| 5.2.5 | Các khoản thu khác còn lại | 12.370 |
|   | - Trong đó: Thu tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa | 4.000 |
| **6** | **Thuế, phí, lệ phí** | **525.000** |   |   |   |   |   |
| 6.1 | Khoáng sản (khai thác mỏ) | 147.800 | Cục Thuế tỉnh; Chi cục Thuế các huyện, khu vực | Tháng 01 | Tháng 12 | Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Công Thương; Sở Xây dựng; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố | Đạt và vượt dự toán |
| 6.2 | Khai thác đất, đá,… để thi công các dự án | 20.000 | Cục Thuế tỉnh; Chi cục Thuế các huyện, khu vực | Tháng 01 | Tháng 12 | Sở Tài nguyên và Môi trường; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các chủ đầu tư; Ban Quản lý dự án được cấp quyền khai thác khoáng sản để thực hiện các dự án XDCB | Đạt và vượt dự toán |
| 6.3 | XDCB | 50.000 |   |   |   |   |   |
| - | Nguồn vốn NSNN | 40.000 | Cục Thuế tỉnh; Chi cục Thuế các huyện, khu vực | Tháng 01 | Tháng 12 | Sở Kế hoạch và Đầu tư; chủ đầu tư; các Ban Quản lý dự án; Kho bạc Nhà nước Bắc Kạn; các ngân hàng thương mại; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các doanh nghiệp XDCB | Đạt và vượt dự toán |
| -           | XDCB tư nhân | 10.000 | Chi cục Thuế các huyện, khu vực | Tháng 01 | Tháng 12 | Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các đơn vị có liên quan | Đạt và vượt dự toán |
| 6.4 | Công nghiệp, thương mại, dịch vụ | 70.000 | Cục Thuế tỉnh; Chi cục Thuế các huyện, khu vực | Tháng 01 | Tháng 12 | Sở Công Thương, Cục Quản lý thị trường; Chi cục Kiểm lâm; Công an tỉnh; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Xây dựng; Sở Giao thông vận tải; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các đơn vị, cá nhân có liên quan | Đạt và vượt dự toán |
|
|
|   | Một số lĩnh vực cụ thể, có tính chất đặc thù: |   |   |   |   |   |
| - | Lĩnh vực thương mại điện tử (TMĐT) |  | Cục Thuế tỉnh |   |   | Cục Quản lý thị trường; Công an tỉnh; Sở Công Thương; Sở Thông tin và Truyền thông; Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Bắc Kạn; các ngân hàng thương mại; cơ quan thuế; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn |   |
|
| - | Chế biến gỗ |  | Chi cục Kiểm lâm  |   |   | Sở Công Thương; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; cơ quan thuế; Cục Quản lý thị trường; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn |   |
| - | Vận tải |  | Sở Giao thông vận tải |   |   | Công an tỉnh; cơ quan thuế; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn |   |
| 6.5 | Phí, lệ phí  | 78.000 | UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn; các đơn vị được giao nhiệm vụ thu phí, lệ phí tại địa phương | Tháng 01 | Tháng 12 | Chi cục Thuế các huyện, khu vực | Đạt và vượt dự toán |
| 6.6 | Thuế thu nhập cá nhân | 38.000 | Cục Thuế tỉnh; Chi cục Thuế các huyện, khu vực | Tháng 01 | Tháng 12 | Các tổ chức, cá nhân có liên quan  | Đạt và vượt dự toán |
| 6.7 | Thuế bảo vệ môi trường | 70.000 | Cục Thuế tỉnh | Tháng 01 | Tháng 12 | Các đơn vị kinh doanh xăng dầu nộp thuế BVMT theo quy định | Đạt và vượt dự toán |
| 6.8 | Lệ phí trước bạ | 50.000 | Chi cục Thuế các huyện, khu vực | Tháng 01 | Tháng 12 | Các tổ chức, cá nhân có liên quan | Đạt và vượt dự toán |
| 6.9 | Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp | 1.000 | Chi cục Thuế các huyện, khu vực | Tháng 01 | Tháng 12 | Các tổ chức, cá nhân có liên quan | Đạt và vượt dự toán |
| 6.10 | Thu cổ tức, lợi nhuận được chia, lợi nhuận sau thuế ngân sách địa phương hưởng 100% | 200 | Cục Thuế tỉnh | Tháng 01 | Tháng 12 | Các đơn vị có liên quan | Đạt và vượt dự toán |
| **II** | **Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu** | **32.000** | Chi cục Hải quan Bắc Kạn | Tháng 01 | Tháng 12 | Các doanh nghiệp xuất, nhập khẩu trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn | Phấn đấu vượt dự toán |